TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **198**/2022/QĐST- HNGĐ	H, ngày 05 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ninh Quang H, sinh năm 1989

Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990

Cùng ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thửa đất 958A tờ bản đồ số 2, tổ dân phố H, phường DN, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ninh Quang H và chị Phạm Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Ninh Phạm Tuệ A, sinh ngày 03/4/2016; giới tính: nữ. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Ninh Quang H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009823 ngày 28/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, HN. Hoàn trả lại cho anh H số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND xã TT, huyện T, Tỉnh N;
(GCNKH số 27/27.3.2015)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đào Duy Vương